

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **49/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/10/2019

V/v: “*Ly hôn, nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG -TỈNH BÌNH THUẬN

-Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thông Thái

2. Ông Phạm Lê Thụy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Thanh Lê Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 367/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc: “*Ly hôn và nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận

2. Bị đơn: Ông **Võ Thanh Ti**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn đơn xin ly hôn nộp ngày 22/7/2019, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà **Huỳnh Thanh T** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà với ông Võ Thanh Ti xác lập quan hệ vợ chồng năm 2014 nhưng đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L. Bà với ông Ti lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Cuộc sống chung của vợ chồng từ khi lấy nhau không hạnh phúc, do ông Ti có tính cờ bạc, không tu chí làm ăn, ngoài ra còn xúc phạm đến gia đình bà, bà và ông Ti đã sống ly thân từ tháng 02/2018 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, bà xin được ly hôn với ông Ti.

Về con chung: Có 01 người con, tên Võ Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 30/12/2016, bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi. Bà T không yêu cầu ông Ti cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: không có.

Bị đơn ông Võ Thanh Ti: Do ông Ti bất hợp tác nên Tòa không ghi được lời khai của ông Ti.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu về việc kiểm sát tuân theo pháp luật: xác định mối quan hệ pháp luật cần giải quyết, thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh T.

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thanh T được ly hôn với ông Võ Thanh Ti.

Về con chung: Giao con chung Võ Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 30/12/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Bà T không yêu cầu ông Ti cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn ông Võ Thanh Ti có nơi cư trú tại thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Huỳnh Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các văn bản, thủ tục tố tụng nhưng không thực hiện được việc tổng đạt cho ông Ti, do ông Ti thường xuyên vắng mặt, có biểu hiện không hợp tác cho nên Tòa đã thực hiện việc niêm yết công khai các thủ tục tố tụng, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để đưa vụ ra xét xử vắng mặt ông Ti theo thủ tục chung.

[3] Xét yêu cầu của bà Huỳnh Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn nhân giữa bà T và ông Ti được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện T nên căn cứ Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để giải quyết.

Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Huỳnh Thanh T và ông Võ Thanh Ti là quan hệ hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống đã thực sự xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài, nguyên nhân là do ông Ti lâm vào cờ bạc, không có trách nhiệm với con cái, nhiều lần lừa dối vợ gây ra nợ để cho vợ trả, bà T thấy rằng nếu tiếp tục chung sống sẽ gây bất an cho bản thân bà nên bà kiên quyết ly hôn để trả tự do cho bà. Xét thấy, giữa bà T và ông Ti hiện nay không còn sống chung, ly thân nhau trong 01 thời gian dài từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, bà T kiên quyết ly hôn không trở về đoàn tụ gia đình, ông Ti có biết bà T xin ly hôn ông nhưng ông cố tình lẩn mặt, không hợp tác, bất chấp mọi yêu cầu bà T đưa ra. Chứng tỏ, tình nghĩa vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T đối với ông Ti.

Về con chung: Tại phiên tòa bà T xin tiếp tục nhận nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tuấn K đến khi trưởng thành, bà T không yêu cầu ông Ti cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện bà T là người tiếp tục nuôi con từ khi bà và ông Ti sống ly thân, kể từ ngày ly thân nhau ông Ti không một lời hỏi thăm con, bỏ mặc không quan tâm gì đến mẹ con bà T. Chứng tỏ ông Ti không có trách nhiệm đối với con cái, đã vi phạm nghĩa vụ làm người chồng, người cha. Tại Tòa bà T cam đoan sẽ đảm bảo lo cho con có một cuộc sống lành mạnh, tạo đủ mọi điều kiện chăm sóc cho con về mọi mặt cả thể chất lẫn tinh thần, đồng thời đưa con hiện nay dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên phải giao cho mẹ nuôi. Vì vậy, nghĩ nên tiếp tục giao cho bà T nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146 và khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 177, Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 56, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thanh T đối với ông Võ Thanh Ti. Bà T được ly hôn với ông Ti.

- Về con chung: Giao cháu Võ Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 30/12/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Ông Ti có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Bà T không được ngăn cản ông Ti trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thanh T phải nộp **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0029480 ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, bà T đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của bà Huỳnh Thanh T là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/10/2019), đối với ông Võ Thanh Ti vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND (Tỉnh - Huyện);
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (thị trấn);
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Văn Lầy